

**SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG  
TRƯỜNG THPT CHUYÊN  
NGUYỄN TRÃI**

**Ngày thi: 14/11/2022**

**ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN THỨ II  
MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11**

**Thời gian làm bài: 180' (không kể giao đề)  
(Đề thi có 01 trang, gồm 05 câu)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Bằng kiến thức lịch sử đã học, hãy đánh giá vai trò và trách nhiệm của Liên Xô, Mĩ, Anh trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).

**Câu 2 (2,0 điểm):**

*“Duy trì hòa bình và an ninh thế giới, phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc”.*

- Nêu xuất xứ của đoạn tư liệu trên.
- Những nội dung trong đoạn tư liệu đó đã được thực hiện như thế nào trên thực tế?

**Câu 3 (2,0 điểm):**

Đánh giá hạn chế của Luận cương chính trị 10 – 1930. Trên cơ sở khái quát quá trình khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị, hãy rút ra bài học đối với Đảng trong sự nghiệp lãnh đạo đất nước hiện nay.

**Câu 4 (2,0 điểm):**

Phát biểu ý kiến về nhận định: Phong trào 1936 – 1939 ở Việt Nam chỉ mang tính dân chủ.

**Câu 5 (2,0 điểm):**

*“Ta phải luôn luôn chuẩn bị một lực lượng sẵn sàng, nhằm vào cơ hội thuận tiện hơn cả mà đánh lại quân thù, nghĩa là mai đây cuộc chiến tranh Thái Bình Dương và cuộc kháng chiến của nhân dân Trung Hoa xoay sang hoàn toàn có lợi cho cuộc cách mạng Đông Dương, thì lúc đó, với lực lượng sẵn có, ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương cũng như có thể giành thắng lợi mà mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn”*

(Trích Nghị quyết Hội nghị lần 8 BCHTW Đảng Cộng sản Đông Dương, 5 – 1941)

- Những sự kiện nào chứng tỏ chiến sự ở mặt trận châu Á - Thái Bình Dương trong năm 1945 đã xoay sang “có lợi cho cách mạng Đông Dương”?
- Chủ trương trên của Đảng Cộng sản Đông Dương đã được hiện thực hóa như thế nào? Nhận xét?

----- Hết -----

**Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh .....**

**Chữ ký CBCT 1: ..... Chữ ký CBCT 2:.....**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN THỨ II - LỚP 11 SỬ**

| Câu      | Nội dung cần trình bày   | Điểm   |
|----------|--|--|
| <b>1</b> | <b>Bằng kiến thức lịch sử đã học, hãy đánh giá vai trò và trách nhiệm của Liên Xô, Mĩ, Anh trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).</b>   | <b>2.0 điểm</b>  |
|          | <p><b>a. Liên Xô:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là nước đi đầu, chủ chốt và quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh (bên cạnh các đồng minh Anh, Mĩ)</li> <li>+ Liên Xô là nước đi đầu trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít. Trước nguy cơ chiến tranh, Liên Xô đã đề nghị Anh, Pháp cùng hợp tác để ngăn chặn CNPX và chiến tranh ...</li> <li>+ Việc Liên Xô tham chiến đã làm thay đổi tính chất chiến tranh, trở thành cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít... Liên Xô trở thành trụ cột đoàn kết các nước chống phát xít, trụ cột của phe Đồng minh (MT Đồng minh chống phát xít thành lập 1/1/1942)</li> <li>+ Liên Xô giành những thắng lợi quan trọng, góp phần quyết định xoay chuyển cục diện và kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai (chiến thắng Xtalingrat 1943, trận tấn công Béc-lin và tiêu diệt đội quân Quan Đông 1945...)</li> <li>- Trong quá trình truy quét quân đội phát xít (1944-1945), Hồng quân Liên Xô đã giúp giải phóng nhiều nước Đông Âu... Tiếng nói của Liên Xô trong các hội nghị Ianta (2/1945), Póttxđam (7/1945) có giá trị rất lớn...</li> </ul> <p><b>b. Mĩ – Anh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có vai trò to lớn trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai: giáng cho phát xít những đòn nặng nề ở Bắc Phi, châu Âu, Viễn Đông, góp phần loại từng nước phát xít ra khỏi cuộc chiến (d/c); góp phần giải phóng nhiều nước Tây và Nam Âu...</li> <li>- Tuy nhiên các nước Anh, Mĩ cũng phải chịu trách nhiệm trong việc để xảy ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai; việc ném bom nguyên tử cũng đã gieo rắc thảm họa chết chóc kinh hoàng...</li> </ul> | <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p> |
| <b>2</b> | <p><b>“Duy trì hòa bình và an ninh thế giới, phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu xuất xứ của đoạn tư liệu trên.</li> <li>- Những nội dung trong đoạn tư liệu đó đã được thực hiện như thế nào trên thực tế?</li> </ul> <p><i>* Đoạn tư liệu trên được trích trong Hiến chương Liên Hợp Quốc, đề cập tới mục đích hoạt động của tổ chức này.</i></p> <p><i>* Những nội dung đó đã được thực hiện trên thực tế:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hợp quốc đã trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác vừa đấu tranh giữa các quốc gia-dân tộc nhằm duy trì hoà bình và an ninh thế giới.</li> <li>- Góp phần quan trọng giải quyết hoà bình các tranh chấp, xung đột ở nhiều khu vực; tiến hành giải trừ quân bị, hạn chế chạy đua vũ trang.... Thủ tiêu chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc</li> <li>- Thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế.</li> <li>- Giúp đỡ các dân tộc, nhất là các nước đang phát triển về kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế (đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, tạo nên các điều kiện phát triển bền vững, tiến hành các cải cách về cơ chế quản lý...); cứu trợ nhân đạo cho các nước thành viên khi gặp khó khăn....</li> <li>- Tuy nhiên, việc bảo đảm an ninh và duy trì hoà bình thế giới của Liên Hợp Quốc chưa được thực hiện triệt để (không ngăn được việc Mĩ gây chiến tranh ở Irắc, không giải quyết được cuộc xung đột kéo dài ở Trung Đông,...); chưa thực sự dân chủ</li> </ul>   | <p><b>2.0 điểm</b></p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.5</p>  |

|          |   |                 |
|----------|---|-----------------|
|          | (nguyên tắc bình đẳng chưa được thực thi đầy đủ)...<br>-> Mặc dù có vai trò to lớn nhưng trong việc thực hiện mục đích, Liên Hợp Quốc vẫn còn bộc lộ những hạn chế, chưa hoàn thành sứ mệnh của mình  | 0.25            |
| <b>3</b> | <b>Đánh giá những hạn chế của Luận cương chính trị 10 – 1930. Trên cơ sở khái quát quá trình khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị, hãy rút ra bài học đối với Đảng trong sự nghiệp lãnh đạo đất nước hiện nay.</b>  | <b>2.0 điểm</b> |
|          | <b>* Đánh giá hạn chế của Luận cương chính trị:</b><br><b>- Luận cương có các hạn chế cơ bản:</b><br>+ <i>Về nhiệm vụ cách mạng:</i> Cách mạng Đông Dương có hai nhiệm vụ chiến lược là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc. Hai nhiệm vụ này có quan hệ khăng khít với nhau -> không đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, nhấn mạnh đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất... không phù hợp với thực tiễn VN<br>+ <i>Về tập hợp lực lượng cách mạng:</i> nhấn mạnh vai trò động lực của công nhân và nông dân, nhưng đánh giá không đúng, không chủ trương tập hợp các lực lượng khác, thậm chí còn nhấn mạnh, cường điệu hạn chế của họ, coi họ là lực lượng phản cách mạng -> không phù hợp với thực tiễn, cho thấy Luận cương còn thiếu một chiến lược đại đoàn kết dân tộc.<br>+ <i>Hạn chế trong việc xác định phạm vi, địa bàn giải quyết (trong toàn Đông Dương)...</i> | 0.5             |
|          | <b>- Những hạn chế trên cũng chính là những điểm khác nhau cơ bản của Luận cương so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng ...</b>  | 0.25            |
|          | <b>- Thể hiện Trung ương Đảng chưa nhận thức đúng, đầy đủ tình hình thực tiễn ở thuộc địa..., chịu ảnh hưởng</b> của những tư tưởng tả khuynh giáo điều, nhấn mạnh một chiều đấu tranh giai cấp đang tồn tại trong Quốc tế cộng sản và nhiều đảng cộng sản trên thế giới lúc đó.  | 0.25            |
|          | <b>* Khái quát quá trình khắc phục hạn chế</b>  | 0.25            |
|          | - Hội nghị 7/1936: bước đầu khắc phục hạn chế của Luận cương về tập hợp lực lượng (quyết định thành lập Mặt trận Thống nhất Nhân dân phản đế Đông Dương nhằm tập hợp đông đảo lực lượng chống phát xít, chống phản động thuộc địa và tay sai, đòi các quyền dân chủ...)   | 0.25            |
|          | - Hội nghị BCHTW 11/1939: tiếp tục khắc phục hạn chế (đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác cách mạng ruộng đất; chủ trương thành lập thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương bao gồm các giai cấp, tầng lớp, đảng phái chính trị, người yêu nước...)  | 0.25            |
|          | - Hội nghị 8 (5/1941): khắc phục triệt để hạn chế (giương cao hơn nữa ngọn cờ giải phóng dân tộc; chủ trương tập hợp lực lượng toàn dân tộc trong Mặt trận Việt Minh; đưa vấn đề dân tộc về phạm vi từng nước...)   | 0.25            |
|          | <b>* Bài học:</b> Phải có đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với hoàn cảnh...  |                 |
| <b>4</b> | <b>Phát biểu ý kiến về nhận định: Phong trào 1936 – 1939 ở Việt Nam chỉ mang tính dân chủ.</b>  | <b>2.0 điểm</b> |
|          | <b>* Đó là nhận định chưa chính xác: phong trào 1936 – 1939 không chỉ mang tính dân chủ, mà còn mang tính cách mạng và tính dân tộc</b>   | 0.5             |
|          | <b>* Giải thích</b>   |                 |
|          | <b>- Tính chất dân chủ:</b><br>+ Đối tượng/ kẻ thù: nhằm vào phản động thuộc địa, CN phát xít – những thế lực có âm mưu bóp nghẹt tự do dân chủ<br>+ Mục tiêu: đòi các quyền dân chủ đơn sơ ...;<br>+ Tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân chủ (bao gồm cả những người có xu hướng chống phát xít ở Đông Dương)   | 0.5             |
|          | <b>* Tính dân tộc:</b><br>- Chống lại bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù dân tộc (phản động thuộc địa)   | 0.5             |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đòi các quyền dân chủ đơn sơ, nhưng là quyền lợi của dân tộc và phải đấu tranh đòi từ tay kẻ thù dân tộc...</li> <li>- Lực lượng đông đảo nhất là lực lượng dân tộc...</li> <li>- Là một bước chuẩn bị lực lượng để tiến lên làm nhiệm vụ giải phóng dân tộc...</li> <li><b>* Tính cách mạng:</b></li> <li>- Hướng tới mục tiêu cuối cùng là giải phóng dân tộc (không coi các quyền dân chủ là tất cả, là mục tiêu cuối cùng)...</li> <li>- Hình thức phương pháp: triệt để sử dụng hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp, bí mật và bất hợp pháp, nhưng đó là sự chuẩn bị để tiến lên sử dụng bạo lực cách mạng để giành chính quyền về tay nhân dân</li> <li>- Lực lượng CM: đông đảo lực lượng dân chủ, nhưng đông nhất là lực lượng dân tộc, nòng cốt là liên minh công – nông, hướng tới lật đổ ách thống trị của thực dân phong kiến giành độc lập ...</li> <li>- Là một giai đoạn, một thời kì, một bước đi trong quá trình vận động CM để giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản tổ chức và lãnh đạo</li> </ul>  | 0.5   |
| 5 | <p><b>“Ta phải luôn luôn chuẩn bị một lực lượng sẵn sàng, nhằm vào cơ hội thuận tiện hơn cả mà đánh lại quân thù, nghĩa là mai đây cuộc chiến tranh Thái Bình Dương và cuộc kháng chiến của nhân dân Trung Hoa xoay sang hoàn toàn có lợi cho cuộc cách mạng Đông Dương, thì lúc đó, với lực lượng sẵn có, ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương cũng như có thể giành thắng lợi mà mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn”</b><br/>(Trích Nghị quyết Hội nghị lần 8 BCHTW Đảng Cộng sản Đông Dương, 5 – 1941)</p> <p><i>- Những sự kiện nào chứng tỏ chiến sự ở mặt trận châu Á - Thái Bình Dương trong năm 1945 đã xoay sang “có lợi cho cách mạng Đông Dương”?</i><br/><i>- Chủ trương trên của Đảng Cộng sản Đông Dương đã được hiện thực hóa như thế nào? Nhận xét?</i></p>   | 2.0 điểm  |
|   | <p><b>* Những sự kiện chứng tỏ chiến sự ở mặt trận châu Á - Thái Bình Dương trong năm 1945 đã xoay sang “có lợi cho cách mạng Đông Dương”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu năm 1945, ở châu Á – TBD quân Đồng minh giáng cho phát xít Nhật những đòn nặng nề, lực lượng Pháp theo phái Đờ-gôn ở Đông Dương ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công Nhật -&gt; Mâu thuẫn Nhật - Pháp gay gắt, dẫn đến cuộc đảo chính 9/3/1945 -&gt; Tình thế cách mạng xuất hiện...</li> <li>- Đầu 8-1945, Đồng minh tiến công mạnh mẽ vào các vị trí của quân đội Nhật ở châu Á – Thái Bình Dương (6 và 9/8/1945, Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôshima và Nagasaki của Nhật; 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, sau đó tổng công kích tiêu diệt đạo quân Quan Đông của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc)... - &gt; 15-8-1945 Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc... -&gt; thời cơ cách mạng chín muồi.</li> </ul> <p><b>* Chủ trương của Đảng được hiện thực hóa...</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt cho khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền (lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa)...</li> <li>- Khi Nhật đảo chính Pháp, tình thế cách mạng xuất hiện (nhưng thời cơ chưa chín muồi) -&gt; tiến hành cuộc khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận, mở đường cho tổng khởi nghĩa thắng lợi ...</li> <li>- Khi Nhật đầu hàng Đồng minh, thời cơ chín muồi -&gt; chớp thời cơ tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền toàn quốc...</li> </ul> <p><b>* Nhận xét:</b> Trung ương Đảng đã chủ động, tích cực dự đoán thời cơ, chuẩn bị lực lượng mọi mặt, thúc đẩy thời cơ và khi thời cơ đến đã kiên quyết chớp thời cơ phát động tổng khởi nghĩa -&gt; Nhờ giải quyết tốt vấn đề thời cơ nên đưa cách mạng tháng Tám đến thắng lợi...</p> | <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.5</p> <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.5</p> <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.25</p> <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.25</p> <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.25</p> <p style="text-align: center; vertical-align: top;">0.25</p> |

**Người ra đề: Nguyễn Thị Nga**